

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2025/HS-ST
Ngày: 26/03/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Dương Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Tuyền; ông Lý Viết Chấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhị, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trần Duy Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 03 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 03 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 03 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sần Thị C**, Sinh ngày 15/6/1967; Nơi sinh: tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Thôn 4, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Căn cước công dân số: 066167000570 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ công an cấp ngày 16/4/2021; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông: Sần Mạnh S (đã chết); Con bà: Sy A K1 (đã chết); Chồng là: Cao Hiệp Kh (đã chết); có 02 người con (con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1990); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2013/HSST ngày 21/6/2013 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc. Sần Thị C bị xử phạt 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 08 tháng về tội “Mua bán hàng cấm”. Đã chấp hành xong hình phạt ngày 21/02/2015 và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/01/2025 đến ngày 26/01/2025. Ngày 26/01/2025 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị K2, sinh năm 1940. Địa chỉ: Thôn L, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 19/01/2025, Sần Thị C đang đi thể dục trước cửa nhà tại Thôn L, xã E, huyện K thì có một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, đi xe mô tô loại Sirius (không rõ biển số) đến hỏi C có mua pháo nổ không, C hỏi pháo gì thì người đàn ông

này đưa cho C xem 02 loại pháo; một loại dạng hình hộp vuông có ghi chữ người nước ngoài, một loại pháo bi hình cầu đựng trong bịch nylon lớn. C biết đây không phải pháo do Bộ Quốc Phòng sản xuất và không được phép lưu hành, nhưng vì muốn có pháo để sử dụng vào dịp Tết nguyên đán sắp tới nên C đã mua 06 hộp pháo hoa nổ loại Pháo 49 với giá 800.000đồng/hộp và 05 bịch pháo bi hình cầu với giá 60.000đồng/bịch, tổng số tiền mua pháo là 5.100.000 đồng. Sau đó, C mang toàn bộ số pháo mua được cất giấu. Đến khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, do sợ để pháo trong nhà sẽ bị phát hiện nên lấy 05 hộp pháo hoa nổ loại Pháo 49 mang ra ngoài bụi cây để cất giấu thì Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện, bắt quả tang và thu giữ 05 khối hình hộp bên ngoài bọc giấy màu có in chữ nước ngoài và chữ ký hiệu “KS4-4912 Milionaine”. Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà C đang ở, Cơ quan công an phát hiện tại phòng ngủ thứ nhất có 01 khối hình hộp bên ngoài bọc giấy màu có in chữ nước ngoài và chữ ký hiệu “KS4-4912 Milionaine”, tại phòng ngủ thứ hai thu giữ 05 bịch nylon trong suốt, mỗi bịch chứa nhiều vật có dạng hình cầu, mỗi khối hình cầu có gắn 01 sợi dây màu xanh (Chín khai nhận là pháo hoa nổ). Cơ quan Công an đã thu giữ, niêm phong tang vật theo quy định và gửi đi trưng cầu giám định.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ 01 khối hình hộp bên ngoài bọc giấy màu có in chữ nước ngoài và chữ ký hiệu “KS4-4912 Milionaine”; 05 khối hình hộp bên ngoài bọc giấy màu có in chữ nước ngoài và chữ ký hiệu “KS4-4912 Milionaine”; 05 bịch nylon trong suốt, mỗi bịch chứa nhiều vật có dạng hình cầu, mỗi khối hình cầu có gắn 01 sợi dây màu xanh.

Tại Bản kết luận giám định số 69/KL-KTHS ngày 23/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa, kết luận: 06 khối hình hộp ký hiệu “KS4-4912” đều là *pháo hoa nổ*, khi đốt có hiệu ứng ánh sáng màu sắc trên không trung và có tiếng nổ. Các khối cầu trong 05 bịch nylon đều là *pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ* (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ). Tổng khối lượng của toàn bộ mẫu gửi giám định là 11,82kg, trong đó:

- Khối lượng các mẫu vật trong thùng giấy thứ nhất gồm: 05 khối hộp ký hiệu “KS4-4912” là 7,791kg.

- Khối lượng các mẫu vật trong thùng giấy thứ hai gồm: 01 khối hộp ký hiệu “KS4-4912” và 05 bịch nylon, bên trong có các khối nhựa hình cầu là 4,029kg.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKS-HS, ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Sần Thị C về tội: “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Sần Thị C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với lời khai của bị cáo khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và không oan.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đã phân tích, chứng minh các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và giữ nguyên Cáo trạng truy tố, đồng thời đề nghị Tòa án tuyên bố bị cáo Sần Thị C về tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Sần Thị C mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời gian chấp hành

hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 20/01/2025 đến ngày 26/01/2025.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 05 khối hộp, kích thước mỗi hộp (17x17x10) cm, bên ngoài mỗi hộp được dán giấy màu nhiều hoa văn, màu sắc khác nhau, có ký hiệu “KS4-4912”; 05 bịch nylon trong mỗi bịch chứa các viên nhựa hình cầu có gắn dây đốt màu xanh, trích 05 viên nhựa trong các bịch nylon phục vụ công tác giám định được niêm phong hoàn trả lại sau giám định (theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định đề ngày 24/01/2025), đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 phòng ngủ trong căn nhà đang ở tại Thôn L, xã E, huyện K là nơi bị cáo sử dụng để tàng trữ pháo nổ, căn nhà này là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị K2 (mẹ chồng của bị cáo) cho bị cáo ở nhờ, bà K2 không biết việc bị cáo mua pháo nổ về cất giấu ở 02 phòng ngủ trên. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc không xử lý hình sự đối với bà Nguyễn Thị K2 về hành vi đồng phạm và không kê biên, xử lý đối với 02 căn phòng này.

- Đối với người đàn ông bán pháo cho Sần Thị C vào 19/01/2025: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa làm rõ được nhân thân, lai lịch nên chưa có căn cứ để xử lý. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Sần Thị C không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm của Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Tòa án xem xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Tòa án xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Do ý thức coi thường pháp luật, coi thường các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng pháo nổ nên vào sáng ngày 19/01/2025 tại Thôn L, xã E, huyện K, Sần Thị C đã mua của 01 người đàn ông (chưa rõ nhân thân lai lịch) 06 hộp pháo hoa nổ 49 với giá 800.000đồng/hộp và 05 bịch pháo bi hình cầu với giá 60.000đồng/bịch, tổng số tiền mua pháo là 5.100.000 đồng để sử dụng. Đến khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, khi C mang 05 hộp pháo hoa nổ ra bụi cây để cất giấu thì bị lực lượng Công an phát

hiện, bắt quả tang. Quá trình khám xét, Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ tại phòng ngủ thứ nhất 01 hộp pháo hoa nổ, tại phòng ngủ thứ hai thu giữ 05 bịch pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, mỗi bịch chứa nhiều vật có dạng hình cầu, mỗi khối hình cầu có gắn 01 sợi dây màu xanh. Tổng khối lượng pháo Sần Thị C mua về cất giấu để sử dụng là 11,82kg. Mục đích mua số pháo trên là để sử dụng vào dịp Tết. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ hàng cấm”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Điều 191 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các Điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam.”

Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý pháo hoa nổ của nhà nước, ngoài ra hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Về ý thức: Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo nhận thức được pháo hoa nổ là nguyên nhân dẫn đến những tai nạn thương tâm, nhiều người đã mang những thương tật suốt đời, thậm chí có người còn bỏ mạng vì tai nạn do pháo hoa nổ gây ra. Do đó, việc tàng trữ pháo hoa nổ bị pháp luật nghiêm cấm, mọi hành vi tàng trữ pháo hoa nổ trái phép sẽ bị pháp luật trừng trị. Mặc dù nhận thức được điều đó, song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, coi thường sự quản lý về chất nổ của nhà nước, nên vào sáng ngày 19/01/2025 tại Thôn L, xã E, huyện K, bị cáo đã mua của 01 người đàn ông (chưa rõ nhân thân lai lịch) 06 hộp pháo hoa nổ 49 với giá 800.000đồng/hộp và 05 bịch pháo bi hình cầu với giá 60.000đồng/bịch, tổng số tiền mua pháo là 5.100.000 đồng để sử dụng trong dịp Tết Nguyên đán. Đến khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, khi C mang 05 hộp pháo hoa nổ ra bụi cây để cất giấu thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: không có.
- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2013/HSST ngày 21/6/2013 của TAND huyện Krông Pắc. Sần Thị C bị xử phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 08 tháng về tội “Mua bán hàng cấm”.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi phạm tội bắt quả tang bị cáo đã tự khai đối với số pháo đang cất giấu ở nhà, bị cáo là người dân tộc thiểu số. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét trong quá trình lượng hình đối với bị cáo nhằm thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật nhà nước ta đối với người phạm tội.

[4] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với 05 (năm) khối hộp, kích thước mỗi hộp (17x17x10) cm, bên ngoài mỗi hộp được dán giấy màu nhiều hoa văn, màu sắc khác nhau, có ký hiệu “KS4-4912”; 05 (năm) bịch nylon trong mỗi bịch chứa các viên nhựa hình cầu có gắn dây đốt màu xanh. Trích 05 (năm) viên nhựa trong các bịch nylon phục vụ công tác giám định. Tất cả được niêm phong bằng thùng giấy, có chữ ký của ông Hồ Văn Hùng và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa (theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định đề ngày 24/01/2025, Quyết định chuyển vật chứng số 10/QĐ-VKS-HS ngày 11/03/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc và biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài liệu ngày 12/03/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Krông Pắc với Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc).

Đối với 02 phòng ngủ trong căn nhà đang ở tại Thôn L, xã E, huyện K là nơi bị cáo sử dụng để tàng trữ pháo nổ, căn nhà này là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị K2 (mẹ chồng của bị cáo) cho bị cáo ở nhờ, bà K2 không biết việc bị cáo mua pháo nổ về cất giấu ở 02 phòng ngủ trên. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc không xử lý hình sự đối với bà Nguyễn Thị K2 về hành vi đồng phạm và không kê biên, xử lý đối với 02 căn phòng này là phù hợp.

[5] Đối với người đàn ông bán pháo cho bị cáo Sần Thị C vào ngày 19/01/2025: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa làm rõ được nhân thân, lai lịch nên chưa có căn cứ để xử lý. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo Sần Thị C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét thấy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức đề nghị hình phạt, xử lý vật chứng là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố:

1. Về tội danh: Bị cáo Sần Thị C phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Sần Thị C 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ hàng cấm”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 20/01/2025 đến ngày 26/01/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đối với 05 (năm) khối hộp, kích thước mỗi hộp (17x17x10) cm, bên ngoài mỗi hộp được dán giấy màu nhiều hoa văn, màu sắc khác nhau, có ký hiệu “KS4-4912”; 05 (năm) bịch nylon trong mỗi bịch chứa các viên nhựa hình cầu có gắn dây đốt màu xanh. Trích 05 (năm) viên nhựa trong các bịch nylon phục vụ công tác giám định. Tất cả được niêm phong bằng thùng giấy, có chữ ký của ông Hồ Văn Hùng A và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa (theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định đề ngày 24/01/2025, Quyết định chuyển vật chứng số 10/QĐ-VKS-HS ngày 11/03/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc và biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài liệu ngày 12/03/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Krông Pắc với Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Sần Thị C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

“Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Phòng PV 27-Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Chi cục THADS huyện Krông Pắc;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
-;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thị Dương Thanh